

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 100/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 15 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2026/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quàng Thị H, sinh năm: 1985.

CCCD số: 011185001904; Cấp ngày: 28/7/2024.

Địa chỉ: Bản K, phường Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Lò Văn S, sinh năm: 1975.

Giấy CMND số: 040371767; Cấp ngày: 03/12/2018.

Nơi ĐKTT: Bản K, phường Đ, tỉnh Điện Biên.

Hiện nay đang chấp hành án tại: Đ, Trại giam N, Cục C1, Bộ C2.

Địa chỉ: Xã N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quàng Thị H và anh Lò Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị H và anh Lò Văn S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị H và anh S có 02 con chung là cháu Lò Thị S1, sinh ngày 05/9/2004 và cháu Lò Văn C, ngày 14/3/2006. Hiện nay cả 02 con chung đều đã thành niên, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, chị H và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

2.3. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì mỗi bên đương sự phải chịu 75.000đ án phí DSST. Nhưng chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí DSST chị H đã nộp tại Thị hành án dân sự tỉnh Điện Biên, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000177, ngày 31/3/2026. Chị H đã nộp đủ án phí và được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 1 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND phường Điện Biên Phủ;
- Các đương sự;
- Kế toán; Văn phòng;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Duy